

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 44/2019/HNGĐ-PT.

Ngày: 12-3-2019.

V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Trí Cường.
- Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền và ông Phan Quyết Thắng.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lưu Việt Thắng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Mai Thanh, Kiểm sát viên.

Ngày 12-3-2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án Hôn nhân & Gia đình đã thụ lý số 231/2018/TLPT-HNGĐ ngày 19-12-2018, do Bản án Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm số 36/2018/HNGĐ-ST ngày 12-10-2018 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh bị kháng cáo, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2019/QĐXX-PT ngày 26-02-2019. Vụ án xét xử giữa các đương sự:

- Nguyên đơn có kháng cáo: Chị ĐTH, sinh năm 1984.
- Bị đơn: Anh NĐP, sinh năm 1977.

Cùng địa chỉ đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn Khê Ngoại, xã Văn Khê, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội, (đều có mặt tại phiên tòa).

TÓM TẮT NỘI DUNG VỤ ÁN

Chị ĐTH và anh NĐP tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 20-10-2012 tại UBND xã Văn Khê, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Sau cưới, vợ chồng chung sống với gia đình anh NĐP đến tháng 7-2018.

Ngày 02-8-2018, chị ĐTH gửi đơn đến Tòa án nhân dân huyện Mê Linh xin ly hôn anh NĐP với lý do cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, anh NĐP thiếu quyết đoán, sau nhiều năm chung sống nhưng không sinh con chung. Chị ĐTH xác định vợ chồng đã ly thân và chấm dứt quan hệ từ tháng 7-2018 cho đến nay tình cảm không còn, không thể tiếp tục chung sống được nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh NĐP.

Anh NĐP khai tình cảm vợ chồng là hạnh phúc, trong cuộc sống chỉ xảy ra những mâu thuẫn nhỏ giữa chị ĐTH với mẹ chồng nhưng không gay gắt tới mức sút mẻ tình cảm. Tháng 7-2018, mặc dù chị ĐTH tự ý đi khỏi gia đình nhưng vợ chồng vẫn quan tâm đến nhau. Anh NĐP vẫn chăm sóc khi chị Đinh Thị Hoà nằm viện do

mổ ruột thừa. Khi bố chồng ốm, chị ĐTH vẫn đến bệnh viện thăm hỏi. Về việc kết hôn đã lâu mà chưa có con, anh NDP đưa ra giải pháp là vợ chồng sẽ ra ở riêng và anh NDP sẽ cải thiện sức khỏe. Cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn nên anh NDP không đồng ý ly hôn.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị ĐTH và anh NDP xác định vợ chồng không có không có tài sản chung và không nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Với nội dung như trên, tại Bản án Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm số 36/2018/HNGĐ-ST ngày 12-10-2018 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh đã căn cứ Điều 51 Luật Hôn nhân & Gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 272, Điều 273, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

- Không chấp nhận đơn xin ly hôn của chị ĐTH đối với anh NDP.
- Về con chung, tài sản, công sức, công nợ: Không xem xét.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn giải quyết về án phí ly hôn sơ thẩm, xác định thời hạn kháng cáo của đương sự trong vụ án.

Ngày 22-10-2018 chị ĐTH kháng cáo với nội dung không đồng ý với bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, tha thiết xin ly hôn với anh NDP vì mục đích hôn nhân không đạt được, nếu chung sống sẽ ảnh hưởng đến tinh thần và công việc của cả hai bên.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Chị ĐTH giữ nguyên nội dung kháng cáo xin ly hôn.

Anh NDP thừa nhận không tìm được biện pháp khắc phục mâu thuẫn để hàn gắn tình cảm nên đồng ý thuận tình ly hôn với chị Đinh Thị Hoà.

Chị ĐTH và anh NDP cùng thừa nhận không con chung, không vay nợ ai. Tài sản chung không giá trị lớn nên không yêu cầu Tòa án phân chia.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu: Hoạt động tiến hành tố tụng của Tòa án và Hội đồng xét xử phúc thẩm tại phiên tòa là đúng quy định của pháp luật. Đương sự đã được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng. Đề nghị Hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm để công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị Hoà và anh NDP.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả thoả thuận tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

[1]. Chị ĐTH là nguyên đơn trong vụ án đã gửi đơn kháng cáo ngày 22-10-2018 và đã nộp tạm ứng án phí Hôn nhân & Gia đình phúc thẩm nên được coi là kháng cáo hợp lệ.

[2]. Tòa án nhân dân huyện Mê Linh xác định loại vụ án Hôn nhân & Gia đình và giải quyết đúng thẩm quyền cũng như thủ tục tố tụng được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét nội dung kháng cáo của chị ĐTH, thấy rằng:

[3]. Hôn nhân giữa chị ĐTH và anh NĐP do hai bên tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Văn Khê, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội là hôn nhân hợp pháp.

Chị ĐTH xin ly hôn do đời sống vợ chồng không hòa hợp, anh NĐP thiếu quyết đoán và sau nhiều năm chung sống mà không có con, dẫn đến tình trạng vợ chồng sống ly thân từ tháng 7-2018 đến nay. Anh NĐP cho rằng nguyên nhân chính dẫn đến việc chị ĐTH xin ly hôn là bởi hai vợ chồng kết hôn đã lâu mà chưa có con. Quá trình tham gia tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm anh NĐP xin đoàn tụ vợ chồng và đưa ra giải pháp tự cải thiện sức khỏe của bản thân để vợ chồng sớm có con. Tuy nhiên, tại phiên toà phúc thẩm anh NĐP thừa nhận từ đó đến nay không tìm được biện pháp khắc phục tình trạng mâu thuẫn vợ chồng nên nhất trí thuận tình ly hôn. Như vậy, cuộc sống vợ chồng giữa chị ĐTH và anh NĐP không hạnh phúc, không còn tồn tại do đã ly thân. Trải qua thời gian đến nay hai bên đều không thiện chí chung sống và thuận tình ly hôn là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân & Gia đình.

Chị ĐTH và anh NĐP cùng thừa nhận không con chung, không nợ chung và không tranh chấp tài sản chung nên toà không xét.

Do đó cần chấp nhận kháng cáo của chị ĐTH để sửa án sơ thẩm, công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của đương sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội.

Căn cứ khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì chị ĐTH phải chịu toàn bộ án phí Hôn nhân & Gia đình phúc thẩm.

Từ nhận định trên.

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

I. Sửa Bản án Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm số 36/2018/HNGĐ-ST ngày 12-10-2018 của Tòa án nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội, cụ thể:

Áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân & Gia đình, xử:

1. Công nhận sự thoả thuận của đương sự như sau:

- Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị ĐTH và anh NDP.
- Về con chung: Không.
- Về tài sản chung, công sức: Không yêu cầu giải quyết.
- Về nợ chung: Không.

2. Án phí sơ thẩm: Chị ĐTH phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm, được đối trừ 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mê Linh (Biên lai số 0016645 ngày 13-8-2018).

3. Án phí phúc thẩm: Chị ĐTH phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân & Gia đình phúc thẩm, được đối trừ 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mê Linh (Biên lai số 0016727 ngày 24-10-2018).

II. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hà Nội;
- TAND huyện Mê Linh;
- Chi cục THADS huyện Mê Linh;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Trí Cường